

Số: 1621 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thuyết minh và đơn vị chủ trì dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm cấp tỉnh thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-UBND, ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh về việc phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu;

Căn cứ Quyết định số 1765/QĐ-UBND, ngày 02/8/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt các danh mục dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm cấp tỉnh thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 153/TTr-SNN, ngày 18 tháng 6 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thuyết minh và đơn vị chủ trì dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm cấp tỉnh thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, với những nội dung như sau:

1. Dự án phát triển sản xuất liên kết theo giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ và phê chứng nhận (4C, UTZ, Flo...)

1.1. *Chủ đầu tư:* Chi cục Phát triển nông thôn – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.2. *Đơn vị chủ trì dự án:* Hợp tác xã nông nghiệp dịch vụ Công Bằng Ea Kiết – huyện Cư Mgar.

1.3. *Đối tượng thực hiện:* Tại 05 Hợp tác xã, gồm: HTX nông nghiệp dịch vụ Công Bằng Ea Kiết, huyện Cư Mgar; HTX SXNNTM và DV Minh Toàn Lợi, huyện Krông Năng; HTXNNDV Công bằng Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột; HTXNN chế biến Thuận Phát và HTX NNDV Krông Búk, huyện Krông Búk.

1.4. Thời gian thực hiện: 02 năm (2019-2020)

1.5. Dự toán kinh phí thực hiện: **2.758.160.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ bảy trăm năm mươi tám triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng)**

- Kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ngân sách Trung ương có mục tiêu: 1.137.660.000 đồng

- Nguồn vốn đối ứng của các Hợp tác xã: 1.620.500.000 đồng

2. Dự án phát triển sản xuất liên kết theo giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm lúa, gạo chất lượng cao theo tiêu chuẩn VietGAP:

2.1. Chủ đầu tư: Chi cục Phát triển nông thôn – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2.2. Đơn vị chủ trì dự án: Hợp tác xã nông nghiệp Nhật Minh – huyện Krông Ana

2.3. Đối tượng thực hiện: Tại 04 Hợp tác xã, gồm: HTXNN Nhật Minh và HTXDVNN Thăng Bình I, huyện Krông Ana; HTXSX và DVNNN Thái Hải, huyện Lắk và HTXNNDV Ea Kuăng, huyện Krông Pắc.

2.4. Thời gian thực hiện: 02 năm (2019-2020)

2.5. Dự toán kinh phí thực hiện: **4.221.560.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ hai trăm hai mươi một triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng)**

- Kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ngân sách Trung ương có mục tiêu: 1.542.060.000 đồng

- Nguồn vốn đối ứng của các HTX: 2.679.500.000 đồng

3. Dự án phát triển sản xuất liên kết theo giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả có múi (cam, quýt, bưởi) an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP:

3.1. Chủ đầu tư: Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.2. Đơn vị chủ trì dự án: Công ty TNHH Tăng trưởng xanh Toàn cầu GGG

3.3. Đối tượng thực hiện: Tại 02 Hợp tác xã: HTXNN Thương mại dịch vụ Vận tải Thành Công, huyện Ea Kar và HTX sản xuất nông nghiệp thương mại và dịch vụ Buôn Đôn, huyện Buôn Đôn

3.4. Thời gian thực hiện: 02 năm (2019-2020)

3.5. Dự toán kinh phí thực hiện: **3.429.450.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm hai mươi chín triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)**

- Kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ngân sách Trung ương có mục tiêu: 1.336.450.000 đồng

- Nguồn vốn các Hợp tác xã đóng góp: 2.093.000.000 đồng

4. Dự án phát triển sản xuất liên kết theo giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm Rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP:

4.1. *Chủ đầu tư:* Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4.2. *Đơn vị chủ trì dự án:* Công ty TNHH Tăng trưởng xanh Toàn cầu GGG

4.3. *Đối tượng thực hiện:* Tại 02 Hợp tác xã: HTX NN Dịch vụ Nhân An, huyện Krông Pắc; Công ty TNHH MTV Giống cây trồng Văn Nhân, huyện Ea H'leo

4.4. *Thời gian thực hiện:* 02 năm (2019-2020)

4.5. *Dự toán kinh phí thực hiện:* **2.334.600.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm ba mươi bốn triệu sáu trăm ngàn đồng chẵn)**

- Kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ngân sách Trung ương có mục tiêu: 1.060.600.000 đồng

- Nguồn vốn các Hợp tác xã đóng góp: 1.274.000.000 đồng

5. Dự án phát triển sản xuất liên kết theo giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản cá rô phi đơn tính theo tiêu chuẩn VietGAP:

5.1. *Chủ đầu tư:* Chi cục Thủy sản – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5.2. *Đơn vị chủ trì dự án:* Công ty TNHH MTV An Trang

5.3. *Đối tượng thực hiện, gồm:* Công ty TNHH MTV An Trang, xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột; HTX, THT Thủy sản và các hộ dân tại xã Ea Kao, xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột và xã Ea Kpam, huyện Cư Mgar.

5.4. *Thời gian thực hiện:* 02 năm (2019-2020)

5.5. *Dự toán kinh phí thực hiện:* **1.462.540.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm sáu mươi hai triệu năm trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)**

- Kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ngân sách Trung ương có mục tiêu: 866.640.000 đồng

- Nguồn vốn các tổ chức đóng góp: 595.900.000 đồng

(Có 05 Thuyết minh dự án kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, chỉ đạo Chi cục Phát triển nông thôn, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản và Chi cục Thủy sản triển khai thực hiện xây dựng dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm cấp tỉnh thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo đúng Thuyết minh và đơn vị chủ trì dự án được phê duyệt tại Quyết định này và quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chánh Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT, PCTUBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, NN&MT;
- Lưu VT, NN&MT (Đg-15b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà